

Số: 200../QĐ-TH.LĐT

Gò Vấp, ngày 22 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách quý II năm 2024
của Trường Tiểu học Lê Đức Thọ**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ ĐỨC THỌ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT –BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào tình hình thu chi ngân sách quý 2 năm 2024;

Xét đề nghị của kế toán Trường Tiểu học Lê Đức Thọ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách quý II năm 2024 của Trường Tiểu học Lê Đức Thọ (theo biểu mẫu đính kèm);

Điều 2. Hình thức công khai: Công bố trong cuộc họp hội đồng và niêm yết công khai thông báo bằng văn bản đến các tổ khối, đoàn thể, cá nhân có liên quan;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cán bộ, viên chức và người lao động tại trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;

- Lưu: VT



Nguyễn Ngọc Phương

Trường TH LÊ ĐỨC THỌ

Chương: 622

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 2 NĂM 2024

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thực hiện Quý 2 năm 2023	Dự toán Quý 2 năm 2024	Thực hiện quý 2 năm 2024	So sánh (%)	
					Dự toán	Cùng kỳ năm trước
		1	2	3	4 = 3/2	5 = 3/1
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí					
1	Số thu phí, lệ phí					
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại					
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN					
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước					
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	1.986.514.788	2.234.958.801	2.234.958.801	100	113
1.	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				100	91
a)	Chi thường xuyên (nguồn 13)	1.118.397.196	1.020.227.355	1.020.227.355		
	- Lương, phụ cấp	908.667.099	1.020.227.355	1.020.227.355		
	- Chi hoạt động	209.730.097				
b)	10% tiết kiệm dự toán chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) (nguồn 14)	868.117.592	1.163.659.890	1.163.659.890	100	134
	- Lương, phụ cấp		201.774.687	201.774.687		
	- Tiền NQ 08 quý 1	868.117.592	961.885.203	961.885.203		
2	Chi không thường xuyên nguồn 12		51.071.556	51.071.556		
	- Lương, phụ cấp		51.071.556	51.071.556		
	- Chi hoạt động					

Người lập

Đàm Thị My



Ngày 15 tháng 07 năm 2024
Hiệu trưởng

Nguyễn Ngọc Phương

BẢNG THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN QUÝ II NĂM 2024

I. Thuyết minh chi tiết số liệu quyết toán ngân sách Quý II Năm 2024

Tình hình sử dụng nguồn ngân sách năm 2024

Nguồn	Tồn năm trước chuyển sang	Dự toán Quý 1 năm 2024 chuyển sang	Dự toán đã sử dụng trong Quý	Tồn cuối kỳ
Nguồn 13 (Kinh phí thường xuyên)	20.000.000	3.533.240.233	1.020.227.355	2.533.012.8
Nguồn 14 (Kinh phí cải cách tiền lương)	653.704.719	5.253.620.983	1.163.659.890	4.743.665.8
Nguồn 12 (Kinh phí không thường xuyên)		277.631.148	51.071.556	226.559.5
Tồn cuối kỳ	673.704.719	9.064.492.364	2.234.958.801	7.503.238.2

II. Chi tiết tình hình sử dụng dự toán ngân sách theo nguồn kinh phí:

1/ Chi không thường xuyên (nguồn 12) :

Mã nội dung kinh tế	Chỉ tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Quý 2 Năm 2024	Lũy kế từ đầu năm
6000	Tiền lương	51.071.556	68.095.408
6001	Lương theo ngạch, bậc	32.221.800	42.962.400
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	11.277.633	15.036.844
6301	Bảo hiểm xã hội	5.638.815	7.518.420
6302	Bảo hiểm y tế	966.654	1.288.872
6303	Kinh phí công đoàn	644.436	859.248
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	322.218	429.624

2/ Chi thường xuyên (nguồn 13) :

Mã nội dung kinh tế	Chỉ tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Quý 2 Năm 2024	Lũy kế từ đầu năm
		1.020.227.355	2.167.431.122
6001	Lương theo ngạch, bậc	586.202.111	1.175.513.501
6101	Phụ cấp chức vụ	15.421.500	30.545.000
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	202.040.734	406.123.509
6113	Phụ cấp theo nghề, theo công việc	8.865.000	9.312.000
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	40.029.506	77.516.864
6301	Bảo hiểm xã hội	112.289.312	224.625.725
6302	Bảo hiểm y tế	19.249.592	38.507.255
6303	Kinh phí công đoàn	12.833.066	25.671.512

6304	Bảo hiểm thất nghiệp	6.416.534	12.835.756
6449	Chi khác	11.880.000	148.320.000
6704	Khoản công tác phí	5.000.000	12.500.000
7053	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin		5.960.000

3/ Chi thường xuyên (nguồn 14) :

Mã nội dung kinh tế	Chi tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Quý 2 Năm 2024	Lũy kế từ đầu năm
		1.163.659.890	1.388.748.907
6001	Lương theo ngạch, bậc	118.704.890	241.313.300
6101	Phụ cấp chức vụ	3.208.500	6.355.000
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	41.353.474	83.813.653
6113	Phụ cấp theo nghề, theo công việc	93.000	186.000
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	7.907.019	15.706.402
6301	Bảo hiểm xã hội	22.718.580	46.090.582
6302	Bảo hiểm y tế	3.894.614	7.901.248
6303	Kinh phí công đoàn	2.596.409	5.267.496
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	1.298.201	2.633.747
6449	Chi khác	961.885.203	979.481.479

Gò Vấp, ngày 15 tháng 7 năm 2024

Người lập



Đàm Thị My

Hiệu trưởng



Nguyễn Ngọc Phương